TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 10-6-2022
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Hồ Thị Huệ.
2. Bà Lê Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 105/2022/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 4 năm 2022 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lại Thị H, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn 1, xã Qu Gi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Chu Văn Qu, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn 1, xã Qu Gi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 4 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lại Thị H trình bày: Chị và anh Chu Văn Qu đăng ký kết hôn ngày 09/11/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Qu Gi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, trên cở sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Vợ chồng sống hòa thuận cho đến tháng 02/2021 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn thường xuyên cãi vã do bất đồng quan điểm, anh Qu không quan tâm tới vợ, con. Chị và anh Qu đã cố gắng để khắc phục, bố mẹ hai bên khuyên bàn nhưng không có kết quả. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Qu. Vợ chồng

chị có 01 (một) con chung Chu Trung K, sinh ngày 12/6/2019, chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Quý cấp dưỡng nuôi con vì điều kiện kinh tế hiện nay của chị đảm bảo nuôi con tốt. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

Bị đơn anh Chu Văn Qu vắng mặt: Quá trình giải quyết Tòa án đã tống đạt đơn khởi kiện, các tài liệu kèm theo, thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ hòa giải nhưng anh Qu vắng mặt không có lý do, không có ý kiến bằng văn bản gửi Tòa án, không có yêu cầu phản tố.

Tại biên bản lấy lời khai bà Lại Thị B (mẹ anh Qu) trình bày: Chị H, anh Qu có đăng ký kết hôn tại UBND xã Qu Gi, vợ chồng có mâu thuẫn như thế nào bà không rõ, chỉ nghe chị H nói do anh Qu bài bạc, không quan tâm vợ con, kinh tế khó khăn, chị H về bên ngoại sống từ tháng 4/2022 đến nay. Tòa án tống đạt các tài liệu, thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo hoãn bà nhận và đã thông báo cho anh Qu biết việc chị H xin ly hôn, quyền nuôi con, thời gian Tòa án báo đến để giải quyết. Ngày 30/4/2022 anh Qu về có trao đổi lại với bà: chị H xin ly hôn anh Quý không có ý kiến gì, anh xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Chu Trung K, sinh ngày 12/6/2019 và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Qu Gi thể hiện: Chị Lại Thị H và anh Chu Văn Qu có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 1, xã Qu Gi. Nguyên nhân mâu thuẫn như thế nào địa phương không rõ vì không qua hòa giải tại cơ sở. Chị H yêu cầu giải quyết ly hôn, tranh chấp về quyền nuôi con đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý, thu thập chứng cứ giải quyết vụ án, tống đạt văn bản cho Viện kiểm sát và đương sự của Thẩm phán hoàn toàn đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử, thư ký tuân theo quy định pháp luật trong quá trình xét xử. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật. Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về quan hệ hôn

nhân cho chị Lại Thị H được ly hôn anh Chu Văn Qu. Về con chung: giao Chu Trung K, sinh ngày 12/6/2019 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Qu vì chị H không yêu cầu. Tài sản chung: không giải quyết. Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn anh Chu Văn Qu có đăng ký hộ khẩu tại xã Qu Gi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 và khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Về việc xét xử vắng mặt: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị H và anh Qu là hợp pháp, tuân thủ điều kiện pháp luật quy định (Giấy chứng nhận kết hôn số 76/2018). Các bên đương sự thừa nhận quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn và hiện đang sống ly thân. Tòa án tiến hành hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh Qu không đến, chị H giữ nguyên quan điểm xin ly hôn. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H, anh Qu đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung đã chấm dứt. Do đó cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị H được ly hôn anh Qu.

Về con chung: Vợ chồng có 01 (một) con chung Chu Trung K, sinh ngày 12/6/2019, hiện nay đang ở với chị H. Chị H và anh Qu đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung. Xét nguyện vọng của các bên là chính đáng, tuy nhiên hiện nay cháu K còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi, chị H có đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con chung và để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con cũng như tuân thủ quy định của pháp luật về việc nuôi con dưới 36 tháng nên áp dụng khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao con chung Chu Trung K cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Qu vi chị H không yêu cầu. Anh Quý có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không ai yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Các Điều 28, 35, 39, khoản 1 Điều 40, 147, 227, 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lại Thị H và anh Chu Văn Qu.

2. Về con chung: Giao con chung Chu Trung K, sinh ngày 12/6/2019 cho chị Lại Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Chu Văn Qu vì chị H không yêu cầu.

Anh Chu Văn Qu có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Lại Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0007721 ngày 06/4/2022.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã QuGi (nơi ĐKKH 2018);
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hải Yến